

BỘ VĂN HÓA - THÔNG
TIN
Số: 30/2001/QĐ-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HOÁ - THÔNG TIN

Về việc ban hành Quy chế quản lý các đoàn ra nước ngoài và các đoàn nước ngoài vào Việt Nam

BỘ TRƯỞNG NGÀNH VĂN HOÁ - THÔNG TIN

- Căn cứ Nghị định số 81/CP ngày 08 tháng 11 năm 1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Văn hoá - Thông tin;
- Căn cứ Nghị định số 05/2000/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của Công dân Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 21/2001/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Ban hành kèm theo Quyết định này Bản quy chế quản lý các đoàn ra nước ngoài và các đoàn nước ngoài vào Việt Nam thuộc ngành Văn hoá - Thông tin.

Điều 2 : Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Mọi quy định của Bộ Văn hoá - Thông tin trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 3 : Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính Kế toán, Vụ trưởng Vụ Đào tạo, Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc Bộ và các cán bộ được Bộ cử đi công tác và học tập ở nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA- THÔNG TIN

(Đã ký)

QUY CHẾ

**Quản lý các đoàn ra nước ngoài và các đoàn nước ngoài vào Việt Nam thuộc
ngành Văn hoá - Thông tin**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2001/QĐ-BVHTT ngày 05 tháng 6 năm 2001
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin)*

Trong những năm gần đây, ngành Văn hoá - Thông tin đã cử nhiều đoàn ra nước ngoài công tác, học tập, biểu diễn, kinh doanh, triển lãm và đón nhiều đoàn nước ngoài vào Việt Nam. Việc quản lý đoàn ra, đoàn vào nhìn chung có nhiều tiến bộ, ngày càng đi vào nề nếp, góp phần quan trọng vào việc mở rộng giao lưu văn hoá với các nước. Tuy nhiên, bên cạnh những cố gắng đó còn tồn tại một số vấn đề sau đây cần phải khắc phục:

1. Thủ tục hồ sơ đề nghị cử đoàn ra nước ngoài còn sơ sài, không đầy đủ theo quy định.
2. Việc xét duyệt nhân sự ra nước ngoài có lúc chưa chặt chẽ, nên còn có hiện tượng cho người ngoài mang danh nghĩa người của cơ quan, đơn vị để đi nước ngoài.
3. Việc quản lý nhân sự khi ra nước ngoài chưa tốt, nên có một số đoàn còn có người ở lại không trở về nước, hoặc về nước không đúng thời gian cho phép; nhiều cơ quan, đơn vị không báo cáo và không có biện pháp xử lý.
4. Việc thu hồi hộ chiếu gửi về Bộ sau khi đoàn đi công tác nước ngoài trở về chưa nghiêm túc, dẫn đến một số cá nhân lợi dụng đang giữ hộ chiếu để đi nước ngoài làm việc riêng hoặc bán cho người khác mà đơn vị không biết.
5. Việc báo cáo kết quả công tác các đoàn ra và vào chưa nghiêm túc theo quy định gây khó khăn trong việc đánh giá hiệu quả.

6. Quản lý đoàn ra và vào còn thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các Cục, Vụ chức năng trong Bộ, tuy nhiên còn có những trường hợp đoàn vào do phía bạn tự chịu mọi chi phí có khi cơ sở còn không cần quyết định của Bộ.

7. Quản lý ngân sách dành cho các hoạt động đối ngoại ở trong nước chưa thống nhất và chưa chặt chẽ, dẫn đến chế độ chi tiêu của các đoàn vào đối với các lĩnh vực khác nhau không thống nhất.

Nhằm thực hiện nghiêm chỉnh Nghị định số 05/2000/NĐ - CP ngày 03 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về xuất cảnh nhập cảnh của công dân Việt Nam, Nghị định số 21/2001/NĐ - CP ngày 28 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, Thông tư số 04/2000/TT - BNG ngày 08 tháng 11 năm 2000 của Bộ Ngoại giao và Thông tư số 09/2000/TT - BCA (A18) ngày 07 tháng 6 năm 2000 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Nghị định số 05/2000/NĐ - CP ngày 03 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Bộ Văn hoá - Thông tin ban hành Bản quy chế quản lý các đoàn ra nước ngoài và các đoàn nước ngoài vào nước ta thuộc ngành Văn hoá - Thông tin như sau :

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vào tháng 10 hàng năm, các đơn vị trực thuộc Bộ phải xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào cho năm tới báo cáo Bộ (Vụ Hợp tác Quốc tế). Vụ Hợp tác Quốc tế chịu trách nhiệm thẩm định và tổng hợp báo cáo lãnh đạo Bộ phê duyệt. Hạn chế đến mức thấp nhất các đoàn đột xuất ngoài kế hoạch. Trường hợp các đoàn đi ngoài kế hoạch phải có báo cáo giải trình cụ thể gửi về Bộ.

Việc chọn cử cán bộ các đoàn ra nước ngoài công tác, học tập, biểu diễn, kinh doanh, triển lãm... phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước, kế hoạch của ngành và các cam kết của Bộ Văn hoá - Thông tin với các nước.

Quy trình tuyển chọn phải chặt chẽ nhưng đơn giản, thuận tiện cho cơ sở và cán bộ, đảm bảo thời gian kế hoạch cử và đón đoàn.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc cử cán bộ của cơ quan, đơn vị mình đi công tác, học tập cũng như các đoàn nước ngoài vào làm việc thuộc lĩnh vực đơn vị mình quản lý và thực hiện đúng các quy định hiện hành của nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh và quy chế quản lý các đoàn ra, đoàn vào của Bộ Văn hoá - Thông tin.

Điều 3. Những người được cử đi nước ngoài phải đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị cũng như điều kiện của các tổ chức quốc tế và phía mời đề nghị.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I - Đối với đoàn ra nước ngoài:

Điều 4. Đối tượng được xét duyệt ra nước ngoài

1. Cán bộ, công chức, công nhân viên trong biên chế nhà nước thuộc Bộ Văn hoá - Thông tin.
2. Những người làm công theo chế độ hợp đồng dài hạn từ 1 năm trở lên do đơn vị trực tiếp quản lý và trả lương.
3. Học sinh các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học thuộc Bộ Văn hoá - Thông tin.
4. Cán bộ thuộc Bộ Văn hoá - Thông tin đã giải quyết chính sách (nghỉ hưu, mất sức....) ra nước ngoài do yêu cầu nhiệm vụ cần thiết của Bộ Văn hoá - Thông tin, được Bộ trưởng chỉ định và quyết định.
5. Các nghệ sĩ, các nhà hoạt động văn hoá, các nghệ nhân tự do được mời tham gia các đoàn đi công tác nước ngoài do Bộ Văn hoá - Thông tin tổ chức.

Điều 5. Những người thuộc một trong những trường hợp sau đây không được xét duyệt ra nước ngoài : 1. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang có nghĩa vụ thi hành bản án hình sự hoặc đang bị cơ quan điều tra yêu cầu chưa cho xuất cảnh.

2. Người đã vi phạm quy chế xuất nhập cảnh, bị xử phạt từ cảnh cáo hành chính trở lên thì chưa được xuất cảnh trong thời gian từ 1 năm đến 5 năm, tính từ ngày bị xử lý vi phạm.

3. Người bị nước ngoài trục xuất vì vi phạm pháp luật của nước sở tại. Nếu hành vi đó là nghiêm trọng, có hại cho lợi ích và uy tín của Việt Nam thì không được xuất cảnh trong thời gian từ 1 đến 5 năm, tính từ ngày trở về Việt Nam.

4. Các trường hợp khác vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

5. Người mà Bộ Y tế đề nghị chưa cho xuất cảnh vì lý do y tế.

6. Người có biểu hiện sai mục đích chuyến đi.

7. Người đang bị thanh tra, kiểm tra về kinh tế, quản lý điều hành, người đang chờ xử lý kỷ luật hoặc bị xử lý kỷ luật.

Điều 6. Xuất cảnh về việc riêng (thăm thân nhân, du lịch)

Bộ chỉ xem xét và đề nghị Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh) giải quyết thủ tục trong trường hợp sau:

Cán bộ, công chức, công nhân viên trong biên chế đi thăm thân nhân ở nước ngoài là bố, mẹ, chồng, vợ, con và đi du lịch theo các Tour của Công ty Du lịch.

Điều 7. Xét duyệt chủ trương

Vụ Hợp tác Quốc tế là đơn vị trực tiếp giúp Bộ trưởng trong việc trình lãnh đạo Bộ quyết định về chủ trương cử tất cả các đoàn đi công tác nước ngoài do Bộ Văn hoá - Thông tin quản lý và đi học ngắn hạn dưới 3 tháng (có ý kiến của Vụ Đào tạo) trừ các đoàn đi đào tạo theo chỉ tiêu Nhà nước phân bổ qua Bộ Giáo dục và Đào tạo do Vụ Đào tạo làm tờ trình trình Lãnh đạo Bộ.

Điều 8. Xét duyệt nhân sự

1. Thẩm quyền cử hoặc cho phép ra nước ngoài:

1.1. Thủ tướng Chính phủ quyết định việc ra nước ngoài của Bộ trưởng; 1.2. Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin quyết định việc ra nước ngoài của các Thứ trưởng;

1.3. Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin (hoặc uỷ quyền cho Thứ trưởng thường trực) quyết định việc cử ra nước ngoài đối với các Vụ trưởng, Cục trưởng và tương đương của khối quản lý hành chính Nhà nước;

1.4. Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin uỷ quyền cho các Thứ trưởng phụ trách khối quyết định việc cử người ra nước ngoài công tác đối với cán bộ, công chức, nhân